

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước

Quý 3 năm 2023, 9 tháng đầu năm của Trường THPT Hiệp Hòa số 4

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HIỆP HÒA SỐ 4

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định giao dự toán số 35/QĐ-SGDĐT ngày 10/01/2023 về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023.

Xét đề nghị của Bộ phận kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu và tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý 3 năm 2023 và 9 tháng đầu năm 2023 của Trường THPT Hiệp Hòa số 4 (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ văn phòng, các tổ chuyên môn có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện ./.

Nơi nhận:

- Tổ VP và các tổ CM
- Lưu :VT.



HIỆU TRƯỞNG

Dương Mạnh Trí

Đơn vị: Trường THPT Hiệp Hòa số 4

Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 10 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2023(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/ND-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THPT Hiệp Hòa số 4 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2023 như sau:

DVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/9 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (9 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu học phí	710.060.000	392.730.000	0	0
	40% chi cải cách tiền lương	284.024.000	157.092.000	55,3%	
	25% chi mua sắm, sửa chữa tăng cường CSVC	177.515.000	98.182.500	55,3%	
	35% chi chuyên môn, chi khác	248.521.000	137.455.500	55,3%	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	710.060.000	291.685.100		0
	40% chi cải cách tiền lương	284.024.000	0	0,0%	
	25% chi mua sắm, sửa chữa tăng cường CSVC	177.515.000	43.164.100	24,3%	
	35% chi chuyên môn, chi khác	248.521.000	248.521.000	100,0%	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.225.130.000	8.598.857.600	0%	0
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10.225.130.000	8.598.857.600		0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.591.130.000	7.964.857.600	83%	
3.2	xuyên	634.000.000	634.000.000	0%	

Ngày 07 tháng 10 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị



Đơn vị: Trường THPT Hiệp Hòa số 4
Chương: 422

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hiệp Hòa, ngày 07 tháng 10 năm 2023

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2023

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị
dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của BTC hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường THPT Hiệp Hòa số 4 công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý 3 năm 2023 như sau:

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện quý/6 tháng/năm	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện quý (6 tháng, năm) nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu học phí	710.060.000	-	0,0%	0
	40% chi cải cách tiền lương	284.024.000	-	0,0%	
	25% chi mua sắm, sửa chữa tăng cường CSVN	177.515.000	-	0,0%	
	35% chi chuyên môn, chi khác	248.521.000	-	0,0%	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	710.060.000	162.937.600		0
	40% chi cải cách tiền lương	284.024.000	0	0,0%	
	25% chi mua sắm, sửa chữa tăng cường CSVN	177.515.000	26.614.100	15,0%	
	35% chi chuyên môn, chi khác	248.521.000	136.323.500	54,9%	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	10.225.130.000	4.057.591.900	0,0%	0
I	Nguồn ngân sách trong nước				
1	Chi quản lý hành chính				
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ				
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	10.225.130.000	4.057.591.900		0
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.591.130.000	3.429.591.900	36%	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	634.000.000	628.000.000	0%	

Ngày 07 tháng 10 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị

